TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **255**/2026/HS-ST
Ngày: 11/5/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lài**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Dứa**

Ông **Hoàng Mạnh Hùng**

- Thư ký phiên toà: Bà **Lương Ngân Hà** - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hà My** - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội.

Ngày 11 tháng 5 năm 2026, tại điểm cầu T - Phòng xét xử trực tuyến tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội và điểm cầu Thành phần - Phòng xét xử trực tuyến tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 243/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 281/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1995; Số căn cước: 034095006389 cấp ngày 18/9/2024; Nơi đăng ký thường trú: Số F N, phường T, tỉnh Hưng Yên; Chỗ ở: Số I, hẻm G, ngách D, ngõ B đường L, phường V, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Mạnh D (sinh năm 1969) và bà: Phạm Thị L (sinh năm 1973); Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ là: Đinh Thanh H (Sinh năm 1995); Có con là: Nguyễn Minh H1 (Sinh năm 2021); D1 chỉ bản số 000000067 lập ngày 09/01/2026 tại Phân trại tạm giam H, Công an T; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2026; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an Thành phố H *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội***

dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01 giờ 30 phút ngày 05/01/2026, Tổ công tác Công an phường T, Thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực đối diện số 183 đường L, phường T, Thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn Hồng Q có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra xác định Nguyễn Hồng Q đang cầm trên tay phải 01 túi nilon kích thước 1,5x1,5 (cm) bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Tại chỗ, Q khai nhận chất tinh thể màu trắng là ma túy đá mà Q mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác Công an phường T, Thành phố Hà Nội đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa Q cùng vật chứng vè trụ sở để điều tra làm rõ.

Vật chứng của vụ án thu giữ của Nguyễn Hồng Q khi bắt quả tang gồm:

- 01 túi nilon kích thước (1,5x1,5) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 491/KL-KTHS ngày 14/3/2026 của Phòng K - Công an Thành phố H kết luận: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,330 gam.*

Qua quá trình điều tra, Nguyễn Hồng Q khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy đá nên khoảng 23 giờ 50 phút ngày 04/01/2026, Q đi bộ đến khu vực cổng Đ, phố Đ, phường V, Thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Q gặp và mua của 01 nam thanh niêm không quan biết có dáng người gầy giống người bị nghiện 01 túi nilon ma túy đá có kích thước khoảng 1,5x1,5 (cm) bên trong chứa tinh thể màu trắng với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Q tiếp tục đi bộ tìm nơi sử dụng. Khi Q đi đến đoạn đường đối diện số A L, phường T, Thành phố Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an phường T kiểm tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Tại chỗ, Q thành khẩn khai nhận về hành vi mua ma túy về sử dụng của mình. Tổ Công tác Công an phường T lập biên bản, thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa Q về trụ sở Công an để điều tra làm rõ.

Ngày 05/01/2026, Công an phường T, Thành phố Hà Nội tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu đối với Nguyễn Hồng Q thì cho kết quả: *Dương tính với chất ma túy (M).*

Qua xét nghiệm, Nguyễn Hồng Q được xác định là dương tính với ma túy. Tuy nhiên, Q không thuộc trong diện đối tượng quản lý theo Điều 256A Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 nên không có căn cứ để xử lý Nguyễn Hồng Q về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 05/01/2026, Cơ quan Công an phường T, Thành phố Hà Nội đã dẫn giải Q đến khu vực cổng Đ, phố Đ, phường V, Thành phố Hà Nội để xác định người đã bán ma túy cho Q nhưng Q chỉ xác định được địa điểm mua ma túy, không xác định được người đàn ông đã bán ma túy. Cơ quan Công an tiến hành

rà soát khu vực trên nhưng không có camera ghi lại được hình ảnh, không có nhân chứng chứng kiến sự việc nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 73/CT-VKSKV3 ngày 08 tháng 4 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội truy tố Nguyễn Hồng Quân về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

**** Tại phiên tòa:***

- Bị cáo Nguyễn Hồng Q khai nhận đã thực hiện hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* như nội dung cáo trạng đã truy tố và bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên nội dung truy tố. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục bị cáo. Bị cáo Nguyễn Hồng Q nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Hơn nữa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025: Xử phạt Nguyễn Hồng Q mức hình phạt từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon kích thước (1,5x1,5) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 01 giờ 30 phút ngày 05/01/2026, Nguyễn Hồng Q có hành vi Tàng trữ trái phép 0,330 gam ma túy loại Methaphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị Công an phường T, Thành phố Hà Nội phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, được quy định trong Bộ luật Hình sự. Bị cáo đều là người trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi của mình là hành vi nguy hiểm cho xã hội và có khả năng tự điều khiển hành vi của mình. Vì vậy, khi thực hiện hành vi phạm tội này, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm khách thể là chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước ở các khâu của quá trình quản lý, mà còn gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng tới trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự, nhận thức được tác hại nguy hiểm của ma túy và có khả năng tự điều khiển hành vi của mình những vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Hồng Q thực hiện hành vi phạm tội với hành vi khách quan là hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy dưới dạng cất giữ, cất giấu chất ma túy (cụ thể là ma túy loại Methaphetamine) trong lòng bàn tay phải. Hành vi cất giữ, cất giấu chất ma túy của bị cáo Nguyễn Hồng Q được coi là trái phép bởi hành vi đó được thực hiện mà không có giấy phép của cơ quan có thẩm quyền. Với khối lượng ma túy tàng trữ là 0,330 gam thì hành vi của bị cáo đã đạt đến mức tối thiểu mà Điều luật quy định đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Từ những căn cứ trên về yếu tố chủ thể, yếu tố khách thể, yếu tố mặt chủ quan, yếu tố mặt khách quan, hành vi của bị cáo Nguyễn Hồng Q đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Hồng Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nguyễn Hồng Q nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Hơn nữa, xét thấy, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hồng Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

[4] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân chấp hành pháp luật, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Nguyễn Hồng Q là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon kích thước (1,5x1,5) cm bên trong chứa 0,330 gam ma túy loại Methaphetamine.

[7] Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Hồng Q, quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra không xác định được danh tính nên không có căn cứ để xử lý là đúng.

[8] Đối với hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Hồng Q: Quá trình điều tra, Cơ quan Công an tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu đối với Nguyễn Hồng Q đều cho kết quả dương tính với ma túy. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Hồng Q không thuộc diện đối tượng quản lý theo Điều 256A Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 205 nên không có căn cứ để xử lý về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy là đúng.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

- Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng Q **36 (Ba mươi sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2026.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Hồng Q.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon kích thước (1,5x1,5) cm bên trong chứa 0,330 gam ma túy loại Methaphetamine.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Thi hành án dân thành phố Hà Nội theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 2026/KV3-329/GN/THA-CA).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hồng Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Hồng Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 3 – Hà Nội;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Hà Nội;
- Chính quyền địa phương nơi cư trú bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lài